

Số: 246 /BC-UBND

Tân Phú, ngày 13 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý II năm 2022 Huyện Tân Phú – Đồng Nai

Kính gửi: Sở Tài chính Đồng Nai.

Căn cứ Thông tư số 343/TT-BTC ngày 30/12/2016 của bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Tân Phú về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ chi ngân sách xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị hành chính, đảng, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp huyện năm 2022.

UBND huyện Tân phú báo cáo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý II năm 2022 như sau:

1. Về thu ngân sách:

Tổng thu cân đối NSNN trên địa bàn quý II/2022 thực hiện: 79.797 triệu đồng, đạt 80% so với dự toán.

Trong đó:

- **Thuế CTN-NQD:** 18.215 triệu đồng, đạt 76%/KH năm.
- **Thuế thu nhập cá nhân:** 15.794 triệu đồng, đạt 96%/KH năm.
- **Thuế bảo vệ môi trường:** 0 triệu đồng
- **Thu lệ phí trước bạ:** 8.963 triệu đồng, đạt 85%/KH năm.
- **Thu phí lệ phí:** 3.536 triệu đồng, đạt 75%/KH năm.
- **Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:** 130 triệu đồng, đạt 43%/KH năm.
- **Thu tiền sử dụng đất:** 14.212 triệu đồng, đạt 55%/ KH năm.
- **Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước:** 5 triệu đồng
- **Thu khác ngân sách:** 10.055 triệu đồng, đạt 144%/KH năm.

2. Về chi ngân sách địa phương:

Trong quá trình thực hiện dự toán chi ngân sách địa phương các cấp, các đơn vị đều bám sát dự toán đã được HĐND huyện phân bổ, UBND huyện giao, đảm bảo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị chủ động sử dụng kinh phí ngân sách trong phạm vi đơn vị, địa phương mình. Kết quả tình hình thực hiện chi ngân sách địa phương quý II năm 2022 cụ thể như sau:

Tổng chi ngân sách địa phương quý II/2022 thực hiện: 327.086 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi cân đối ngân sách: 327.086 triệu đồng, đạt 40,9%/KH năm.

Bao gồm:

+ Chi đầu tư phát triển thực hiện 82.013 triệu đồng (*Gồm cả chuyển nguồn tạm ứng 2021 sang năm 2022*), đạt 36,8% kế hoạch năm.

Trong đó: Giải ngân kế hoạch vốn ngân sách huyện giao trong năm 2022 là: 33.744 triệu đồng/223.137 triệu đồng chỉ đạt 15,125 %.

+ Chi thường xuyên: 245.073 triệu đồng, đạt 44,8%/KH năm.

(Có biểu chi tiết đính kèm)

Trên đây là báo cáo công khai tình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương trên địa bàn huyện Tân phú quý II năm 2022 của UBND huyện Tân Phú./.

Nơi nhận :

- Như trên;
 - Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
 - Phòng VH (Đăng trang thông tin điện tử huyện);
 - Chánh VP.HĐND&UBND huyện;
 - Phòng Tài chính – kế hoạch;
 - Chi cục thuế;
 - Lưu: VT, TH.
- <Trưởng>

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Ký



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÍ II NĂM 2022

(Đính kèm báo cáo số: 246 /BC-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của UBND huyện Tân Phú)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2022	Thực hiện quý II/2022	So sánh thực hiện với dự toán năm (%)
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	89.020	79.797	80
I	Thu cân đối NSNN	89.020	70.910	80
1	Thu nội địa	89.020	70.910	80
II	Thu quản lý qua ngân sách		8.887	
III	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		0	
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	800.345	327.086	41
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	800.345	327.086	41
1	Chi đầu tư phát triển	223.137	82.013	37
2	Chi thường xuyên	546.523	245.073	23
3	Chi trả nợ	0		
4	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	14.000		
5	Dự phòng ngân sách	16.685		
II	Chi từ nguồn thu để lại quản lý qua ngân sách	0	0	

**THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÍ I NĂM 2022**

(Đính kèm báo cáo số 246/BC-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của UBND huyện Tân Phú)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2022	Thực hiện quý I/2021	So sánh thực hiện với dự toán năm (%)
A	B	1	2	3=2/1
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	89.020	79.797	80
I	Thu cân đối NSNN	89.020	70.910	80
1	Thuế CTN ngoài quốc doanh	23.900	18.215	76
2	Thuế thu nhập cá nhân	16.500	15.794	96
3	Thuế bảo vệ môi trường			
4	Lệ phí trước bạ	10.500	8.963	85
5	Thu phí, lệ phí	4.700	3.536	75
6	Các khoản thu về nhà, đất			
7	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	300	130	43
8	Thu tiền sử dụng đất	26.000	14.212	55
9	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	0	5	
10	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước			
11	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết			
12	Thu khác ngân sách	7.000	10.055	144
13	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	120		
14	Thu tại xã	120	0	0
II	Thu Quản lý qua ngân sách		8.887	
III	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang			
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	41.479	38.685	93
1	Từ các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	23.359	14.738	63
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	18.120	23.948	132

**THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÍ II NĂM 2022**

(Đính kèm báo cáo số 246 /BC-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của UBND huyện Tân Phú)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2022	Thực hiện quý II/2022	So sánh thực hiện với dự toán năm (%)
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	800.345	327.086	40,9
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	800.345	327.086	40,9
I	Chi đầu tư phát triển	223.137	82.013	36,8
1	Chi đầu tư XDCB phân cấp cho huyện	115.513	74.696	64,7
2	Chi đầu tư XDCB từ nguồn thu tiền sử dụng đất	15.600	0	
3	Chi đầu tư XDCB từ nguồn XSKT cho giáo dục	89.024	7.317	8,2
4	Chi đầu tư phát triển khác	3.000		
II	Chi thường xuyên	546.523	245.073	44,8
	<i>Trong đó</i>			
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	373.243	164.019	43,9
2	Chi khoa học và công nghệ	298		0,0
3	Chi y tế, dân số và gia đình	4.442	2.232	50,3
4	Chi văn hóa thông tin	4.842	2.814	58,1
5	Chi phát thanh, truyền hình	240	29	11,9
6	Chi thể dục thể thao	450	1.583	351,8
7	Chi bảo vệ môi trường	18.830	2.541	
8	Chi hoạt động kinh tế	30.401	9.347	30,7
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể AN-QP	60.921	28.269	46,4
10	Chi bảo đảm xã hội	48.864	33.094	67,7
11	Chi khác ngân sách	3.992	1.145	28,7
III	Chi trả nợ			
III	Dự phòng ngân sách	16.685	0	
IV	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	14.000	0	
B	CHI TỪ NGUỒN THU ĐỂ LẠI QUẢN LÝ QUA NGÂN SÁCH	0	0	
1	Chi đầu tư từ nguồn xã hội hóa giao thông, công trình điện			